TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HSST
Ngày 15-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Dũng
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Hải
Ông Đặng Ngọc Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 260/2017/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 281/2017/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

Phạm Tuấn Q, tên gọi khác: T, sinh năm 1985 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ B, Thôn M, xã L, Tp. V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C (đã chết) và Lê Thị H (đã chết);

Tiền án:

- Ngày 20-8-2014, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

- Ngày 09-9-2014, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt tháng 8-2016.

Tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 10-3-2009, Tòa án nhân dân huyện C, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản";

Bị bắt, tạm giam ngày 16 tháng 10 năm 2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. Vũng Tàu (có mặt).

- *Bị hại:* Bà Mai Thị L, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn M, xã L, Tp. V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền mua ma túy sử dụng, khoảng 10 giờ ngày 01-10-2017, Phạm Tuấn Q đi bộ từ nhà qua các tuyến đường tại xã L, Tp. V tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến nhà chị Mai Thị L ở Thôn M, xã L, Tp. V, Q thấy 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha Ultimo màu đen bạc biển số 72L6-7924 dựng trong sân bên hông nhà, không có người trông coi, trên xe có sẵn cắm chìa khóa. Q lén lút lại gần dắt chiếc xe máy ra khỏi cổng rồi nổ máy xe. Khi Q vừa nổ máy thì bị chị L cùng người nhà từ trong nhà phát hiện. Thấy vậy, Q điều khiển xe máy bỏ chạy, chị L đuổi theo nhưng do Q chạy nhanh nên không đuổi được. Sau khi lấy được chiếc xe, Q điều khiển xe đến xã T, huyện Th, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tìm người tiêu thụ tài sản, nhưng do xe không có giấy tờ nên không ai đồng ý cầm chiếc xe máy trên cho Q. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi Q đang ở trong quán "cà phê Hạt" tại xã T, huyện Th, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì anh Nguyễn Văn M, trú tại ấp P, xã T, huyện Th, Bà Rịa - Vũng Tàu (cháu của chị L) tới tìm Q, M nói Q "Trả xe cho cậu mợ, cậu mợ đi tìm sáng giờ". Do quen biết M từ trước và không cầm được chiếc xe nên Q đã giao chiếc xe máy cho M để trả cho chị L.

Tại biên bản định giá tài sản số 244/TB ngày 24-11-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng của TP Vũng Tàu kết luận chiếc xe máy hiệu Yamaha Ultimo màu đen bạc biển số 72L6-7924 của chị L trị giá 3.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Vũng Tàu ra quyết định xử lý vật chứng và lập biên bản trả lại chiếc xe máy trên cho chị Mai Thị L. Chị L không có yêu cầu gì thêm.

Tại cơ quan CSĐT Công an thành phố Vũng Tàu, Phạm Tấn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình (bút lục điều tra từ số 30 đến số 39).

Tại bản cáo trạng số 256/CT-VKS ngày 13-12-2017, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Vũng Tàu đã truy tố Phạm Tuấn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với Phạm Tuấn Q về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Bị cáo Phạm Tuấn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 10 giờ ngày 01-10-2017, tại Thôn M, xã L, Tp. V, bị cáo Phạm Tuấn Q thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe máy hiệu Yamaha Ultimo màu đen bạc biển số 72L6-7924 trị giá 3.000.000 đồng của chị Mai Thị L. Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định hình phạt cao nhất là tù chung thân, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định hình phạt cao nhất là phạt tù đến 20 năm, do đó Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định hình phạt nhẹ hơn so với Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Nên áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, nhiều lần phải chấp hành hình phạt tù do phạm tội, nhưng không biết sửa chữa bản thân, sống tôn trọng pháp luật mà lại cố ý phạm tội mới. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện giao nộp lại tài sản chiếm đoạt để trả lại cho bị hại, khắc phục hậu quả nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Mai Thị L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của

pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tuấn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt: Phạm Tuấn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 10 năm 2017.

2. Án phí: Bị cáo Phạm Tuấn Q phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công an Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trung Dũng